

Số: 04/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: chị Hà T Th, sinh năm 1984.

Địa chỉ: tổ 1, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Trần Th N, sinh năm 1984.

Nơi ĐKTT: tổ 1, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội A, phân trại số O, Trại giam Quảng Ninh - Địa chỉ: phường H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà T Th và anh Trần Th N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Hà T Th và anh Trần Th N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Hà T Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Trần Ng L, sinh ngày 28/9/2010 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi); anh Trần Th N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Th N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Trần Nc L mà không ai được cản trở. Chị Hà T Th cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Trần Th N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Con Trần Q Kh, sinh ngày 02/9/2006 (đã thành niên), có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, chị Th và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, vay nợ chung: chị Hà T Th và anh Trần Th N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Hà T Th tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001931 ngày 14/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh; trả lại chị Hà T Th 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực A - Quảng Ninh;
- UBND phường C;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn